

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC NINH  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2022/HSST

Ngày 23/11/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn C; ông Đặng Văn H.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Quốc H- Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị C- Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 19/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/QĐXXST-HS ngày 11/11/2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn P, sinh năm 1996.**

HKTT: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh B; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Vũ Thị L, sinh năm 1998; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2017; con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Đức N, sinh năm 2000.**

HKTT: Thôn C, xã L, huyện T, tỉnh B; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức K, sinh năm 1972 và bà Trương Thị D, sinh năm 1980; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2022 đến ngày 24/8/2022 được thay thế bằng biện pháp Cầm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

\* Bị hại: Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Goertek Vina khu công nghiệp Q, thành phố B; Địa chỉ: Lô N- 01, khu công nghiệp Q (khu mở rộng), phường N, thành phố B, tỉnh B; Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lục Văn Đ, sinh năm

1994, chức vụ: Giám sát an toàn Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Goertek Vina;  
Địa chỉ: Xã K, huyện L, tỉnh B, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong quá trình làm việc tại Công ty Goertek, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của Công ty, Nguyễn Văn P và Nguyễn Đức N đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của Công ty. Trong khoảng thời gian từ ngày 30/7/2022 đến ngày 04/8/2022 Nguyễn Văn P và Nguyễn Đức N đã có hành vi trộm cắp 24 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 màu trắng xanh của Công ty Goertek. Cụ thể, P trực tiếp trộm cắp 08 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 màu trắng xanh bên phải ký hiệu “R” trị giá 4.224.000 đồng. P bàn bạc với N để N trộm cắp 16 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 màu trắng xanh bên trái ký hiệu L trị giá 8.448.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà P trộm cắp là 12.672.000 đồng, tổng giá trị tài sản mà N trộm cắp là 8.448.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 192/KL- HĐ ĐGTS, ngày 19/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố B kết luận: 16 tai nghe bluetooth không dây màu trắng xanh, nhãn hiệu AirPods 3, loại tai bên trái có ký hiệu «L» chưa là thành phẩm hoàn thiện bán ra thị trường là 528.000 đồng/chiếc. Giá trị của tài sản là 8.448.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 186/KL-HĐĐGTS ngày 09/8/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: 08 tai nghe bluetooth không dây màu trắng xanh, nhãn hiệu AirPods 3, loại tai bên phải có ký hiệu «R» chưa là thành phẩm hoàn thiện bán ra thị trường là 528.000 đồng/chiếc. Giá trị của tài sản là 4.224.000 đồng.

Cáo trạng số: 184/CT-VKSNDTPBN ngày 18/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Nguyễn Văn P, Nguyễn Đức N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Văn P, Nguyễn Đức N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố: Phương và Ngọc có quen biết nhau do ở cùng quê. Trước đây P đã từng nộp hồ sơ xin vào làm công nhân tại Công ty Goertek. Quá trình làm việc tại đây P có tự ý nghỉ việc. Theo quy định của Công ty Goertek thì những người tự ý nghỉ việc sẽ không được nhận vào làm việc tại Công ty nữa. Do muốn tiếp tục vào làm việc tại Công ty Goertek nên P đã mượn hồ sơ xin việc bản phô tô của anh Lục Văn Hiếu, sinh năm 1995 ; HKTT: Xã H, huyện Y, tỉnh B để xin vào làm công nhân Công ty Goertek dưới tên của anh H. Đồng thời P bảo N cùng nộp hồ sơ xin việc vào Công ty Goertek. Do trước đó N đã nộp hồ sơ xin việc vào Công ty Goertek, được Công ty tuyển dụng nhưng Ngọc không vào làm nên bây giờ muốn vào làm tại Công ty Goertek, N đã mượn hồ sơ xin việc phô tô của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2000; HKTT: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh B để xin vào làm tại Công ty Goertek dưới tên của anh T. Quá trình

tuyển dụng, Công ty Goertek đã nhận hồ sơ và tuyển dụng P, N vào làm công nhân tại Công ty.

Tại Công ty Goertek P và N được phân công làm việc ở xưởng E7 tầng 2 của Công ty. Quá trình làm việc tại đây, nhận thấy sự sơ hở trong quản lý tài sản của Công ty, P và N đã nảy sinh ý định trộm cắp tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 của Công ty mang ra ngoài bán lấy tiền chi tiêu. Để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, P đã bàn bạc và thỏa thuận với N về việc N trộm cắp được tai nghe mang ra ngoài đưa cho P, P mang đi bán sẽ trả N với giá 200.000 đồng/chiếc tai nghe. Đồng thời P hướng dẫn N mỗi lần chỉ trộm cắp 1 đến 2 chiếc tai nghe giấu vào trong quần lót thì đi qua cửa từ sẽ không bị phát hiện. N đồng ý thực hiện như theo hướng dẫn của P.

Vào ca làm việc từ 8 giờ đến 17 giờ ngày 30/7/2022 tại Công ty Goertek, N đã trộm cắp 08 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 loại tai nghe bên trái có ký hiệu “L”, màu trắng xanh. Cụ thể, trong ca làm việc, mỗi lần N lấy 01 chiếc tai nghe đút vào túi quần rồi đi ra nhà vệ sinh nam trong xưởng giấu vào quần lót bên trong, sau đó đi ra ngoài. Khi N đi qua cửa từ thì không bị phát hiện. Lấy được tai nghe, N mang xuống tủ đồ cá nhân của Ngọc ở tầng 1 Công ty Goertek cất giấu, sau đó quay lại làm việc bình thường.

Với cách thức như vậy, trong ngày 30/7/2022 Ngọc tiếp tục trộm cắp 07 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 loại tai nghe bên trái có ký hiệu “L”, màu trắng xanh cất giấu trong tủ đồ cá nhân. Trong ca làm việc từ 8 giờ đến 17 giờ ngày 01/8/2022, cũng với phương thức, thủ đoạn như trên N đã trộm cắp 08 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 loại tai nghe bên trái có ký hiệu “L”, màu trắng xanh rồi cất giấu trong tủ đồ cá nhân của N ở Công ty Goertek. Sau đó do biết P bị bắt nên Ngọc vẫn để 16 chiếc tai nghe trộm cắp được trong tủ đồ cá nhân mà chưa dám mang ra khỏi Công ty Goertek, rồi tự ý nghỉ việc. N không biết ngày 04/8/2022 P chiếm đoạt 8 chiếc tai nghe của Công ty Goertek.

Buổi sáng ngày 04/8/2022 trong quá trình làm việc tại Công ty, lợi dụng sơ hở P đã trộm cắp 02 tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 loại tai nghe bên phải có ký hiệu «R» màu trắng xanh tại dây chuyền Phương làm việc rồi cất vào túi quần. Sau đó P đi ra ngoài qua cửa từ thì không bị phát hiện do cửa từ không kêu. Lấy được tai nghe, P mang xuống tủ đồ cá nhân tại tầng 1 Công ty Goertek cất giấu rồi quay lại làm việc bình thường. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày P tiếp tục trộm cắp 06 chiếc tai nghe AirPods 3 loại tai nghe bên phải có ký hiệu «R» màu trắng xanh rồi đi vào nhà vệ sinh, cất giấu số tai nghe này vào quần lót đang mặc. Khi đi qua cửa từ, cửa từ kêu thì nhân viên an ninh của Công ty có yêu cầu P đứng lên bục kiểm tra và dùng tay dò kim loại kiểm tra nhưng không phát hiện được. P đi đến tủ đồ cá nhân của mình lấy 02 chiếc tai nghe đã trộm cắp được trước đó rồi cất 08 chiếc tai nghe vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau đó P đi ra nhà để xe của Công ty để lấy xe đi về. Khi P đang lấy xe tại nhà xe A2 của Công ty thì bị anh Dương Xuân S, sinh năm 1998; HKTT: Khu 5, xã V,

huyện T, tỉnh P là nhân viên bộ phận an toàn của Công ty Goertek phát hiện nên đã đưa P cùng 08 tai nghe P trộm cắp về văn phòng Công ty lập biên bản.

Ngày 15/8/2022 biết Phương bị bắt nên Nguyễn Đức N đã đến Cơ quan Công an thành phố B đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Người bị hại Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Goertek Vina khu công nghiệp Q, thành phố B do anh Lục Văn Đ là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 04/8/2022 Công ty Goertek Vina có bị N, P chiếm đoạt 24 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 (cụ thể 08 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 loại tai nghe bên phải có ký hiệu «R» màu trắng xanh và 16 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 loại tai nghe bên trái có ký hiệu «L», màu trắng xanh), đều là hàng chưa thành phẩm tại xưởng E7 tầng 2 Công ty có trị giá 12.6782.000đồng. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo N đã đến cơ quan Công an trình báo đầu thú hành vi, Công ty đã nhận đủ 24 chiếc tai nghe do hai bị cáo chiếm đoạt, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc cho bị cáo N được hưởng mức án thấp nhất. Ngoài ra Công ty không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, một lần nữa khẳng định việc truy tố các bị cáo theo tội danh, điều luật cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P, Nguyễn Đức N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 12 đến 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/8/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N từ 08 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Không.

Vấn đề trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Goertek Vina khu công nghiệp Q, thành phố B đã nhận đủ 24 chiếc tai nghe mà P, N đã trộm cắp và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Các bị cáo Nguyễn Văn P, Nguyễn Đức N nhận tội, không có ý kiến gì về phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ Hội đồng xét xử xét đã có đủ cơ sở kết luận: Trong quá trình làm việc tại Công ty Goertek, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của Công ty, Nguyễn Văn P và Nguyễn Đức N đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của Công ty. Trong khoảng thời gian từ ngày 30/7/2022 đến ngày 04/8/2022 Nguyễn Văn P và Nguyễn Đức N đã có hành vi trộm cắp 24 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 màu trắng xanh của Công ty Goertek. Cụ thể, ngày 30/7/2022 tại Công ty Goertek, Ngọc đã chiếm đoạt 08 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 loại tai nghe bên trái có ký hiệu “L”, màu trắng xanh. Trong ca làm việc từ 8 giờ đến 17 giờ ngày 01/8/2022 Ngọc chiếm đoạt 08 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 loại tai nghe bên trái có ký hiệu “L”, màu trắng xanh rồi cất giấu trong tủ đồ cá nhân của Ngọc ở Công ty Goertek, trị giá 16 chiếc tai nghe Ngọc chiếm đoạt là 8.448.000 đồng. Buổi sáng ngày 04/8/2022 trong quá trình làm việc tại Công ty, lợi dụng sơ hở Phương đã chiếm đoạt 08 chiếc tai nghe không dây Bluetooth nhãn hiệu AirPods 3 loại tai nghe bên trái có ký hiệu “R”, màu trắng xanh của Công ty, trị giá 4.224.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Ngọc chiếm đoạt là 8.448.000 đồng. Do P hướng dẫn Ngọc cách thức chiếm đoạt tài sản, bàn, thống nhất hứa hẹn khi N trộm cắp được tai nghe P mang bán sẽ trả Ngọc với giá 200.000 đồng/chiếc tai nghe. Bị cáo P chịu trách nhiệm với giá trị 08 chiếc tai nghe do bị cáo chiếm đoạt là 4.224.000 đồng và còn chịu trách nhiệm giá trị 16 chiếc tai nghe do Ngọc chiếm đoạt được trị giá 8.448.000đ, tổng giá trị Phương chiếm đoạt là 12.672.000 đồng.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn P, Nguyễn Đức N phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh và gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn thành phố B. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do bản tính lười lao động, muốn có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

Các bị cáo bàn bạc và thỏa thuận cùng nhau thực hiện tội phạm nên xác định đây là vụ án có đồng phạm. Tuy nhiên, vụ án không có yếu tố của tội phạm có tổ chức vì các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau khi thực hiện tội phạm. Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo P là người chủ động bàn bạc với N về việc trộm cắp tài sản. P đã hướng dẫn N cách thức trộm cắp tai nghe, mỗi lần chỉ trộm cắp 1 đến 2 chiếc tai nghe giấu vào trong quần lót thì đi qua cửa từ sẽ không bị phát hiện. Ngọc đồng ý thực hiện như theo hướng dẫn của P. P hứa hẹn khi N trộm cắp được tai nghe mang ra ngoài đưa cho P, P mang đi bán sẽ trả N với giá 200.000 đồng/chiếc tai nghe. Do vậy bị cáo P có vai trò cao hơn bị cáo N. Bị cáo P trực tiếp trộm cắp 08 chiếc tai nghe, bị cáo bàn bạc với N để trộm cắp 16 chiếc tai nghe. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với 24 chiếc tai nghe mà bị cáo và P đã trộm cắp trị giá 12.672.000 đồng. Bị cáo N sau khi bàn bạc với bị cáo P, đã trực tiếp trộm cắp 16 chiếc tai nghe có giá trị 8.448.000 đồng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi trộm cắp này. Hành vi trộm cắp 08 chiếc tai nghe của bị cáo P, bị cáo N không biết nên không phải chịu trách nhiệm cùng bị cáo Phương đối với số tai nghe này.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho người bị hại nên cả hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ, ngoài các tình tiết giảm nhẹ nêu trên sau khi sự việc xảy ra bị cáo đến cơ quan Công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và gia đình chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, địa phương nơi cư trú, tích cực tham gia các phong trào của thôn, xã và có ủng hộ quỹ vì người nghèo của thôn năm 2022 do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Do vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng có thể giúp bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Qua xác minh, bị cáo P thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo N, P phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là “*Phạt tiền*” đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy cả hai bị cáo đều không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá

trị. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Không.

[6] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Việc Nguyễn Văn P sử dụng hồ sơ xin việc bản phô tô của anh Lục Văn H, Nguyễn Đức N sử dụng hồ sơ xin việc bản phô tô của anh Nguyễn Văn T để xin vào làm việc tại Công ty Goertek Vina. Quá trình điều tra xác định anh H, anh T không biết việc P, N dùng hồ sơ của anh H, anh T để xin vào làm tại Công ty Goertek Vina nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố B không xem xét xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn P.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s, khoản 1,2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 đối với bị cáo Nguyễn Đức N.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106, 328, 329, 331, 333 Bộ luật TTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn P, Nguyễn Đức N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt:

1. Nguyễn Văn P 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/8/2022. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 23/11/2022 để đảm bảo thi hành án.

2. Nguyễn Đức N 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đức N cho UBND xã L, huyện T, tỉnh B quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn P, Nguyễn Đức N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- CQĐT CA thành phố Bắc Ninh;
- Nhà TC CA TP.Bắc Ninh, Trại TGCA tỉnh Bắc Ninh;
- CCTHADS thành phố Bắc Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Hồng**